

Số: 23 /NQ-ĐHĐCĐ TN2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện;
- Căn cứ báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông; Căn cứ quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- Căn cứ Biên bản số: 70 /BB-ĐHĐCĐ TN 2024 ngày 22/03/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Thiết Bị Bưu Điện.

Tham dự Đại hội có 15 đại biểu là cổ đông hoặc người đại diện được cổ đông ủy quyền. Các đại biểu dự Đại hội đại diện cho 14.353.778 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,87% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Tất cả các cổ đông hoặc người đại diện tham dự đều đủ tư cách theo quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện đã tiến hành thảo luận, biểu quyết thông qua và quyết nghị như sau:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua nhân sự tham gia Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và tiểu ban kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu**

1. Các thành viên của Đoàn chủ tịch:

- a) Ông Trần Hải Vân – Chủ tịch HĐQT : Chủ tịch Đoàn (Chủ tọa Đại hội)
- b) Ông Nguyễn Tiến Hùng – Thành viên HĐQT : Thành viên
- c) Ông Lê Huy Đồng – Thành viên HĐQT : Thành viên

2. Các thành viên của Ban thư ký:

- a) Ông Phạm Cao Thắng – Chánh Văn phòng chủ tịch : Trưởng Ban
- b) Bà Võ Thị Minh Huệ – PTP.TCKT công ty : Thành viên

3. Các thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- a) Bà Trần Thị Hòa – Trưởng Ban kiểm soát : Trưởng Ban
- b) Ông Vũ Hoàng Công – Thành viên Ban Kiểm soát : Thành viên
- c) Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thành viên Ban kiểm soát : Thành viên

4. Các thành viên Ban kiểm phiếu và Tiểu ban kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu:

4.1 Các thành viên Ban kiểm phiếu:

- a) Ông Trịnh An Huy – Phó TGD : Trưởng Ban
- b) Bà Ngô Thị Mến – Phó phòng TCKT : Thành viên
- c) Ông Đinh Vương Anh – Phó GD TT KD&PTTT : Thành viên

4.2 Tiểu Ban kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu:

- a) Ông Đinh Vương Anh - Phó GD TT KD&PTTT : Trưởng tiểu ban
- b) Ông Lê Hoàng Phúc –Trung tâm R&D : Thành viên
- c) Ông Nguyễn Việt Anh –Trung tâm KD&PTTT : Thành viên
- d) Ông Chu Toàn Thắng –Trung tâm R&D : Thành viên

Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay với **100% biểu quyết đồng ý thông qua**. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

**Điều 2. Thông qua báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức Đại hội.**

Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay với **100% biểu quyết đồng ý thông qua**. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

**Điều 3. Thông qua “Nội dung chương trình họp, Quy chế tổ chức Đại hội”.**

Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay với **100% biểu quyết đồng ý thông qua**. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

**Điều 4. Thông qua Hướng dẫn biểu quyết và Quy chế bầu cử tại Đại hội.**

Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay với **100% biểu quyết đồng ý thông qua**. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

**Điều 5. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023; Kế hoạch hoạt động năm 2024**

Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023; Kế hoạch hoạt động năm 2024 bao gồm các nội dung chính như sau:

1. Báo cáo kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2023 của HĐQT, báo cáo nhân sự, tổng kết các cuộc họp Hội đồng quản trị; Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023; Những nhiệm vụ trọng tâm khác Hội đồng quản trị đã chỉ đạo trong năm 2023; Một số tồn tại;

2. Báo cáo chi đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, khó khăn, thách thức;
3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty năm 2023
4. Định hướng phát triển, mục tiêu, quan điểm phát triển, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu.

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

**Điều 6. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2023**

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

**Điều 7. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023; Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; Kế hoạch đầu tư năm 2024; Kế hoạch nghiên cứu phát triển đề tài, sản phẩm mới, hoạt động khoa học công nghệ năm 2024 và giai đoạn 2024-2025**

**1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023 (ĐHĐCĐ đã thông qua)	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH 2023/KH 2023 (%)
1	Tổng doanh thu hợp nhất gồm - BH và CCDV - DT hoạt động TC - TN khác Trong đó:	Đồng	1.599.000.000.000	1.157.718.483.295	72,40%
1.1	Doanh thu ngoài VNPT	Đồng	923.000.000.000	620.000.000.000	67,17%
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Đồng	16.500.000.000	2.613.478.462	15,84%
3	Tỷ suất LNST/VCSH (Vốn CSH theo BCTC)	%	7,16%	0,84%	11,73%
4	Cổ tức	%	6,5%	1,0%	15,38%
5	Thu nhập bình quân Người/tháng	Đồng	12.200.000	11.830.431	96,97%
6	Quỹ tiền lương	đồng	73.200.000.000	53.804.798.302	73,50%
7	Lao động bình quân	Người	500	379	75,80%

2. Thời gian thanh toán cổ tức năm 2023: Thực hiện đúng theo quy định trả cổ tức tại điều 135 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 “**Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên**”. Giao cho Hội đồng Quản trị công ty triển khai thanh toán cổ tức vào thời gian thích hợp đảm bảo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp 2020.

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

3. **Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty cổ phần Thiết Bị Bru điện cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 (đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC).**

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

4. **Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:**

DHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua nội dung “**Ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần Thiết Bị Bru Điện thẩm định các dự án đầu tư mua sắm, sửa chữa, thực hiện các đề tài nghiên cứu để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Thiết Bị Bru Điện triển khai thực hiện, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và hiệu quả đầu tư vốn nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông giao**”, bao gồm:

**4.1 . Kế hoạch SXKD năm 2024:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
1	Tổng doanh thu (Hợp nhất BCTC)	Đồng	1.321.000.000.000
1.1	Trong đó: Doanh thu ngoài VNPT	Đồng	876.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế (Hợp nhất BCTC)	Đồng	12.670.000.000
4	Tỷ suất LNST/VCSH ( Vốn CSH theo BCTC)	%	5,5%
5	Cổ tức	%	5%
6	Thu nhập bình quân người/tháng	Đồng	12.200.000
7	Quỹ tiền lương	đồng	73.200.000.000
8	Lao động bình quân	Người	500

Quỹ tiền lương, định biên nhân sự trong năm 2024 được thực hiện theo đúng các quy chế/quy định của công ty và pháp luật có liên quan, đảm bảo phù hợp với hiệu quả sản xuất kinh doanh và kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

**4.2 .Kế hoạch đầu tư năm 2024:**

STT	Tên dự án Công trình	Đơn vị	Tổng giá trị đầu tư	Nội dung	Ghi chú
	<b>Tổng kế hoạch đầu tư 2024</b>		<b>20,934,828,000.00</b>		
<b>A</b>	<b><u>Kế hoạch đầu tư tiếp tục thực hiện hoặc chuyển tiếp từ những năm trước sang năm 2024:</u></b>		<b>4,983,780,000</b>		
<b>1</b>	Sửa chữa dây chuyền sx máy bọc cáp 120 (2006)	NM4	300,000,000	Dây chuyền được trang bị từ năm 2006	Chuyển tiếp từ 2023 sang và dự kiến triển khai vào Quý III - 2024.
<b>2</b>	Sửa chữa nâng cấp cơ sở hạ tầng nhà xưởng II	NM4	700,000,000	Nhà xưởng II xây dựng năm 2003	Dự kiến triển khai tại quý IV - 2024.
<b>3</b>	Đầu tư mua sắm dây chuyền thiết bị sản xuất và đo kiểm Accu/Battery Lithium, gồm: + 02 máy hàn; + 02 máy nạp xả;  + Thiết bị đo.	PDE	3,983,780,000	Đang trong quá trình kiểm tra các máy móc thiết bị đã có và lựa chọn thiết bị mới cần đầu tư để hoàn chỉnh dây chuyền	<i>Tổng dự án 4,6 tỷ. Đã mua 1 máy hàn năm 2021 (616 triệu). Giá trị còn lại chuyển tiếp từ năm 2022, 2023 sang triển khai năm 2024.</i>
<b>B</b>	<b><u>Kế hoạch đầu tư mới năm 2024:</u></b>		<b>15,951,048,000</b>		
	<i>Nhà máy 123</i>		<b>10,940,000,000</b>		-
<i>I</i>	<b><u>Đầu tư mới</u></b>				
<b>1</b>	Máy uốn tự động Panel Bending 1.1m	NM123	3,250,000,000		Tháng 6.2024
<b>2</b>	Máy đúc nhôm buồng lạnh	NM123	2,800,000,000	Chuẩn bị KH 5G	2024-2025
<b>3</b>	Hệ thống lò nung cao tần (máy đúc nhôm)	NM123	2,400,000,000		2024-2025
<b>4</b>	Máy mài tấm phẳng 2 mặt	NM123	240,000,000	(Bổ sung máy laser)	6.2024
<b>II</b>	<b><u>Sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị hiện có</u></b>				
<b>1</b>	Máy uốn CNC 9 trục+ : Amada 1.2m	NM123	250,000,000	1999	
<b>2</b>	Bảo dưỡng toàn bộ dây chuyền sợi	NM123	2,000,000,000	2018	

	<b>Nhà Máy 4</b>		<b>988,500,000</b>		
1	Máy chần, uồn 50 tấn, 2 mét LC	NM4	180,000,000		Quý I + II/2024
2	Máy cắt 2,5 mét, cắt tôn từ 1 mét đến 3 mét LC	NM4	220,000,000		Quý I + II/2024
3	Hệ thống PCCC NLMT	NM4	588,500,000	Cả dự án đầu tư (thực tế) là 847.700.000đ, NM4 năm 2023 đã triển khai lựa chọn nhà tư vấn thiết kế xin giấy phép thẩm duyệt PCCC là 259.200.000đ (dự kiến phân đã triển khai 2023 này NM4 sẽ trình nguồn TT: chi phí hoạt động kinh doanh)	Quý I + II/2024
	<b>POSTEF ĐÀ NẴNG</b>		<b>2,022,548,000</b>		
<b>I</b>	<b>Đầu tư mới</b>				
1	Chi phí thiết kế và thẩm duyệt thiết kế ban đầu nhà xưởng số 2 và nhà xưởng số 3 sửa chữa hệ thống báo cháy hiện có, hệ thống chiếu sáng sự cố và exit	POT ĐN	180,000,000	Theo PCCC Đà Nẵng yêu cầu	Giai đoạn 1
2	Sửa chữa hệ thống báo cháy hiện có, hệ thống chiếu sáng sự cố và exit...	POT ĐN	30,000,000		Giai đoạn 1
3	Lắp đặt hệ thống PCCC xưởng 3	POT ĐN	492,000,000		Giai đoạn 2
4	Lắp đặt phòng bơm hệ thống PCCC xưởng 2	POT ĐN	430,548,000		Giai đoạn 2
5	Bể nước ngầm phục vụ PCCC cho 3 xưởng	POT ĐN	275,000,000		Giai đoạn 2
6	Hệ thống PCCC phân năng lượng mặt trời	POT ĐN	410,000,000		Giai đoạn 2
7	Chi phí nghiệm thu thẩm duyệt PCCC đồng ý sử dụng của cơ quan PCCC	POT ĐN	120,000,000		Giai đoạn 3
<b>II</b>	<b>Sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị hiện có</b>				
1	Sửa chữa thay thế máng xối giữa giữa xưởng 1 và xưởng 2.	POT ĐN	60,000,000		Quý 2/2024
2	Chống dột ốp nóc nhà xưởng	POT ĐN	25,000,000		Quý 2/2024

	<b>Tổ hợp VSIP Bắc Ninh</b>		<b>2,000,000,000</b>		
1	Tu bổ, sửa chữa lớn định kỳ các nhà xưởng, máy móc thiết bị tại khu vực VSIP.	VSIP	2,000,000,000	Dự phòng.	Chỉ triển khai theo tình hình thực tế yêu cầu hoặc bất khả kháng.

**4.3. Kế hoạch nghiên cứu phát triển đề tài, sản phẩm mới, hoạt động khoa học công nghệ năm 2024 và giai đoạn 2024-2025:**

STT	Đề tài, sản phẩm mới, hoạt động khoa học công nghệ giai đoạn 2024-2025	Ghi chú/Thời gian triển khai
<b>A</b>	<b>Đề tài, sản phẩm mới chuyển tiếp từ năm 2023 sang</b>	
1	Cáp micro, OL 1.4, 12 SQ 250 micro	Chuyển tiếp sang giai đoạn 2024 - 2025
2	Ắc quy dân dụng cho xe máy/ xe đạp điện	Chuyển tiếp sang giai đoạn 2024 - 2025
3	Ắc quy nhiệt độ cao cho Viễn thông	Chuyển tiếp sang giai đoạn 2024 - 2025
4	Sản phẩm OLT/ONT mới	Chuyển tiếp sang giai đoạn 2024 - 2025
5	Sợi đơn mode G654E	Chuyển tiếp sang giai đoạn 2024 - 2025
6	Sợi đơn mode G652D loại 200 micro	Chuyển tiếp sang giai đoạn 2024 - 2025
7	Tủ nguồn hiệu suất cao	Tiếp tục thực hiện trong giai đoạn 2024 - 2025
<b>B</b>	<b>Đề tài, sản phẩm mới, hoạt động khoa học công nghệ mới giai đoạn 2024-2025</b>	<b>Thời gian triển khai</b>
1	Giải pháp truyền thanh sử dụng công nghệ IP	Giai đoạn 2024 - 2025
2	Nghiên cứu làm chủ công nghệ, xây dựng giải pháp giám sát năng lượng của nhà trạm viễn thông	Giai đoạn 2024 - 2025
3	Nghiên cứu thử nghiệm hệ thống hạ tầng mạng quang thể hệ mới Broadband 2.0	Giai đoạn 2024 - 2025
4	Nghiên cứu, thiết kế, sản xuất tủ ắc quy công suất lớn phục vụ nhà trạm viễn thông và trung tâm dữ liệu	Giai đoạn 2024 - 2025
5	Nghiên cứu, thiết kế, sản xuất hệ thống cung cấp năng lượng treo cột	Giai đoạn 2024 - 2025
6	Điện thoại thông minh phổ thông	Giai đoạn 2024 - 2025
7	Nghiên cứu, thiết kế chế tạo ăng-ten 5G băng tần 3.3-3.8 GHz cho trạm BTS	Giai đoạn 2024 - 2025

Công ty sẽ triển khai thực hiện nghiên cứu phát triển các đề tài, sản phẩm mới, hoạt động khoa học công nghệ năm 2024 và giai đoạn 2024 – 2025 phù hợp với chiến lược phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đảm bảo nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả đầu tư của doanh nghiệp.

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong biên bản kiểm phiếu và biên bản Đại hội.

**Điều 8. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023; Phương án thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nă**

2024; Nguyên tắc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024; Ủy quyền HĐQT và Công ty xem xét, quyết định điều chỉnh hệ thống thang bảng lương của các chức danh trong mô hình tổ chức của Công ty khi Chính phủ điều chỉnh lương tối thiểu vùng trong năm 2024

### 1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty mẹ	4.290.259.511
2	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty con PDE	840.330.079
3	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty con Postef Ba Đình	55.008.576
4	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty con Postef Đà Nẵng	792.104.963
5	Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất công ty	5.977.703.129
6	<i>Loại trừ lợi nhuận nội bộ sau hợp nhất</i>	3.364.224.667
7	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất công ty (sau khi loại trừ)</b>	<b>2.613.478.462</b>
8	<b>Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023</b>	<b>2.613.478.462</b>
8.1	<i>Số cổ phần đang lưu hành (19.430.006 cp)</i>	
8.2	Thanh toán cổ tức bằng tiền năm 2023 (1%)	1.943.000.600
8.3	Trích quỹ khen thưởng 10%	261.347.846
8.4	Trích quỹ phúc lợi 10%	261.347.846
8.5	Thù lao HĐQT công ty năm 2023: $210.375.000 \times 15,84\% = 33.323.400$ đồng	33.323.400
8.6	Thù lao BKS công ty năm 2023: $70.125.000 \times 15,84\% = 11.107.800$ đồng	11.107.800
8.7	Lợi nhuận sau thuế để lại chưa phân phối	103.350.970

### 2. Thù lao HĐQT và BKS năm 2023

Tổng thù lao của HĐQT & BKS năm 2023 được tính toán như sau:

STT	Đơn vị	Thù lao kế hoạch HĐQT & BKS đã được ĐHĐCĐ 2023 phê duyệt (đồng)	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch của lợi nhuận sau thuế năm 2023 (đồng)	Thù lao năm 2023 được hưởng (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3)*(4)
1	Hội đồng quản trị	210.375.000	15,84%	33.323.400
2	Ban kiểm soát	70.125.000	15,84%	11.107.800
	<b>Cộng</b>	<b>280.500.000</b>		<b>44.431.200</b>

### 3. Phương án thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024

Căn cứ xây dựng:

- Công ty xây dựng kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và mức lương bình quân năm 2024.

Phương án thù lao HĐQT và BKS năm 2024 được thông qua bằng 1,7% (x) lợi nhuận sau thuế (số kế hoạch) của năm 2024:



Stt	Đơn vị	Đơn vị tính	Thù lao năm 2024 = 1,7% (x) LNST KH (LNST KH 2024 = 12,67 tỷ đồng)
1	Hội đồng quản trị	Đồng	161.542.500
2	Ban kiểm soát	Đồng	53.847.500
	<b>Tổng cộng</b>	<b>Đồng</b>	<b>215.390.000</b>

Quyết toán:

- Trường hợp hoàn thành (bằng kế hoạch giao) chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2024 thì thù lao HĐQT và BKS bằng mức dự kiến ở trên.
- Thù lao HĐQT trong trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 1% (một phần trăm) lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 2% (hai phần trăm); Tổng quỹ thù lao của HĐQT và BKS tối đa không quá 20% mức tiền lương thực hiện của Người quản lý chuyên trách năm 2024 (bao gồm thành viên chuyên trách HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, thành viên ban kiểm soát chuyên trách).
- Thù lao HĐQT trong trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 1% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 1% so với mức hoàn thành kế hoạch.
- Trong trường hợp Công ty lỗ: Không chi thù lao.

**4. Nguyên tắc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024, như sau:**

Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024 sẽ bằng quỹ khen thưởng, phúc lợi thực hiện năm 2023 x (nhân với) tỷ lệ LNST thực hiện năm 2024/LNST thực hiện năm 2023 (số liệu hợp nhất).

**5. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua nội dung:** “Ủy quyền Hội đồng Quản trị và Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện xem xét, quyết định điều chỉnh hệ thống thang bảng lương của Công ty, bao gồm thang bảng lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban kiểm soát Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 phê chuẩn, khi Chính phủ điều chỉnh lương tối thiểu vùng trong năm 2024; đảm bảo tuân thủ theo Điều lệ công ty và gắn với hiệu quả kinh doanh của công ty”.

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

**Điều 9. Thông qua nội dung: Miễn nhiệm thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ 2020-2024 đối với ông Nguyễn Huyền Sơn và bà Nguyễn Thị Bích Hồng theo nguyện vọng cá nhân, nghỉ hưu theo chế độ**

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

**Điều 10. Thông qua nội dung: Miễn nhiệm thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2020-2024 đối với ông Nguyễn Mạnh Hùng theo nguyện vọng cá nhân.**

Đại hội biểu quyết đồng ý: **100% số cổ phần có quyền biểu quyết** tham dự đại hội.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

**Điều 11: Thông qua danh sách nhân sự ứng cử bầu bổ sung làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2024**

Trên cơ sở báo cáo và giới thiệu về danh sách nhân sự ứng cử bầu bổ sung làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2024 của Chủ tịch đoàn, Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua danh sách nhân sự ứng cử bầu bổ sung làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2024 như sau:

**1. Danh sách nhân sự ứng cử bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2024:**

- 1) Ông Dương Trung Lợi
- 2) Ông Nguyễn Hồng Tiến

**2. Danh sách nhân sự ứng cử bầu bổ sung vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2024:**

- 1) Ông Vương Toàn Dũng

**Điều 13: Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2024**

**1) Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2024:**

TT	Họ và tên	Tổng số quyền được bầu	Tỷ lệ %
1	Dương Trung Lợi	13.560.632	94,47%
2	Nguyễn Hồng Tiến	15.146.797	105,52%

**2) Kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2024:**

TT	Họ và tên	Tổng số quyền bầu hợp lệ	Tỷ lệ %
1	Vương Toàn Dũng	14.353.777	100%

Như vậy, căn cứ theo Luật doanh nghiệp 2020, Quy chế tổ chức của Đại hội và Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2024, các ông có tên ở trên đã trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2024 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

**Điều 14: Thông qua phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty (lần thứ 6) theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn có liên quan.**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 uỷ quyền Hội đồng quản trị công ty hoàn thiện Điều lệ và ký ban hành theo phương án sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

Đại hội biểu quyết đồng ý: *100% số cổ phần có quyền biểu quyết* tham dự đại hội.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

**Điều 15: Thông qua phương án sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (lần thứ 1) theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn có liên quan.**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 uỷ quyền Trưởng Ban kiểm soát hoàn thiện Quy chế và ký ban hành theo phương án sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

Đại hội biểu quyết đồng ý: *100% số cổ phần có quyền biểu quyết* tham dự đại hội.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

**Điều 16. Thông qua nội dung: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.**

**1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC**

Địa chỉ: Số 1, Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.38241990

**2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Chi nhánh tại Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 6, toà nhà Việt Á, Số 9, phố Duy Tân, Hà Nội

Điện thoại: 024.32242403/024.66666369

**3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**

Địa chỉ: Tầng 15, Toàn nhà Vinaconex, Số 34, Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 02471050000

**4. Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam**

Địa chỉ: Số 02, Đường Hải Triều, Quận 1, TPHCM

Điện thoại: 028.38525252

Đại hội biểu quyết đồng ý: *100% số cổ phần có quyền biểu quyết* tham dự đại hội. Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

**Điều 17. Điều khoản thi hành**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các Ông, Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc công ty và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này phù hợp theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 18. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 03 năm 2024

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trần Hải Vân**

**Nơi nhận:**

- CQ Nhà nước có thẩm quyền;
- Tập đoàn VNPT;
- Cổ đông Công ty;
- CBTT theo quy định;
- Lưu VT, TCHC, VPCT.